

Số: **08/2024/QĐCNHGT** - DS

K, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CẰNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu cung nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện **Ngân hàng Thương mại cổ phần V**, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan **Công ty Cổ phần M1** và người bị kiện ông **Mai Xuân T**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đề ngày 28/3/2024 của **Ngân hàng Thương mại cổ phần V**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05/9/2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** **Ngân hàng Thương mại cổ phần V**. Địa chỉ trụ sở chính: **Số H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội**;

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hồng B** - Trưởng phòng xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Thế Anh Q** - Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: **G D, quận C, thành phố Hà Nội**.

- **Người bị kiện:** Ông **Mai Xuân T**, sinh năm 2001; địa chỉ: **xóm A, xã Đ, Huyện K, tỉnh Ninh Bình**.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** **Công ty Cổ phần M1**; địa chỉ: **Tầng D, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội**.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Hoàng Anh T1** – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Phan Huy M** – Giám đốc trung tâm xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Bùi Tiến T2** – Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ: **Tầng D, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22/8/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22/8/2024, cụ thể như sau:

1.1 Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận thỏa thuận này. Ông **Mai Xuân T** phải trả cho **Ngân hàng Thương mại cổ phần V** và **Công ty Cổ phần M1** tính đến ngày 22/8/2024 gồm nợ gốc là **756.897.242^d**, L trong hạn là **47.925.345^d** và lãi quá hạn là **155.850.691^d**. Tổng nợ là: **960.673.278 đồng**. (Trong đó: **Ngân hàng Thương mại cổ phần V** có: **10%**, số tiền còn lại là của **Công ty Cổ phần M1**). Ưu tiên trả nợ tiền gốc trước, tiền lãi trả sau.

Thời gian trả cụ thể:

- Từ 22/8/2024 đến 22/9/2024 trả tối thiểu số tiền là 100.000.000^d.
- Từ ngày 22/9/2024 đến ngày 22/10/2024 trả hết toàn bộ số tiền còn lại.

1.2. Bên vay vẫn phải thanh toán phần nợ lãi, lãi chậm trả phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LN2202085170775 ngày 10/02/2022 đã ký, kể từ ngày 22/8/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

1.3. Nếu bên vay không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ theo phương án nêu trên thì **Ngân hàng Thương mại cổ phần V** và **Công ty Cổ phần M1** sẽ yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ các tài sản bảo đảm khoản vay số LN2202085170775 ngày 10/02/2022 là 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX5, số máy: PY31317737, số khung RN2KW5346NM076951; BKS 35A-275.57 để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho **Ngân hàng Thương mại cổ phần V** và **Công ty Cổ phần M1**.

1.4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán và xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bên vay đối với **Ngân hàng Thương mại cổ phần V** và **Công ty Cổ phần M1**. Nếu số tiền thu được từ bán và xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bên vay vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho **Ngân hàng Thương mại cổ phần V** và **Công ty Cổ phần M1**. Trường hợp giá trị tài sản thu được nhiều hơn số nợ thì **Ngân hàng Thương mại cổ phần V** và **Công ty Cổ phần M1** có nghĩa vụ hoàn trả số tiền còn thừa cho bên vay.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ Tòa án.

Thẩm phán

(Đã ký)

Phạm Thế Anh